

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 146/2025/HS-ST

Ngày: 15/5/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hoàn

Các Hội thẩm dân nhân: Ông Ngô Xuân Hải

Ông Ngô Mạnh Hải

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Quang Huy- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 15/5/2025 tại Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 144/2025/TLST-HS ngày 15/4/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2025/QĐXXST-HS ngày 29/4/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D - Sinh năm 1983.

HKTT và nơi cư trú: khu phố Đ, phường C, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Dân tộc: **Kinh**; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam.

Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: kinh doanh.

Con ông **Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1963 và bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1963.

Có vợ là Trần Thị L, sinh năm 1988 và 05 con, lớn nhất sinh năm 2009; nhỏ nhất sinh năm 2021

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2009, Nguyễn Văn D nhờ anh Trần Văn Đ đứng tên Công ty TNHH Đức Tâm (gọi tắt Công ty Đức Tâm), địa chỉ: Ngã tư Trịnh, phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, Giấy phép đăng ký kinh doanh số: 2300376222, do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 26/02/2009 đến năm 2020 thì D trực tiếp đứng tên giám đốc. Ngoài ra, D còn nhờ anh Nguyễn Văn L (là cậu ruột) đứng tên giám đốc Công ty TNHH sản xuất và thương mại Hoa Việt (gọi tắt là Công ty Hoa Việt) địa chỉ: Khu phố Đồng Phúc, phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn, Bắc Ninh và nhờ chị Trần Thị Thanh Hà đứng tên Giám đốc Công ty TNHH sản xuất và thương

mại Thiên Lộc (gọi tắt là Công ty Thiên Lộc) địa chỉ: Khu phố Trịnh Xá, phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn, Bắc Ninh. Tuy nhiên, toàn bộ hoạt động của 03 công ty nêu trên đều do D trực tiếp quản lý, điều hành mà không cho anh Đ, anh L, chị Hà biết gì về hoạt động kinh doanh của các công ty, chỉ đưa cho họ ký hóa đơn, chứng từ và nói là để phục vụ công việc kinh doanh của các công ty.

Quá trình điều hành các công ty trên, nhận thấy việc mua bán trái phép hóa đơn có lợi nhuận nên D nảy sinh ý định mua bán hóa đơn GTGT không để kiếm lời. Trong các năm 2018, 2019 và 2020, D đã bán không 229 số hóa đơn GTGT của Công ty Đức Tâm, Công ty Hoa Việt, Công ty Thiên Lộc cho 13 Công ty khác thu lợi bất chính số tiền 163.790.177 đồng. Trong năm 2020 D đã mua không 73 số hóa đơn GTGT không có hàng hóa kèm theo để hợp thức hóa đầu vào cho Công ty Thiên Lộc.

Riêng công ty Hoa Việt và công ty Đức Tâm thì D đã tìm mua hóa đơn GTGT không để hợp thức hóa đầu vào cho các Công ty trên nhưng không tìm được người bán hóa đơn GTGT không. Do lo sợ bị các cơ quan chức năng phát hiện nên D đã dừng hoạt động nên chưa thể hợp thức hóa đầu vào của hai công ty này.

*** Về việc hợp thức hóa mua bán trái phép hóa đơn GTGT không qua ngân hàng:**

Khi mua 73 hóa đơn GTGT không qua người đàn ông không quen biết tên Thịnh, tiền mua hóa đơn GTGT không được D trả trực tiếp cho Thịnh. Sau đó, D chuyển khoản từ tài khoản của Công ty Thiên Lộc sang tài khoản của Công ty bán hóa đơn rồi dùng giấy giới thiệu, ủy nhiệm chi của các Công ty bán hóa đơn, D nhờ Liên, Thúy, Mỹ, Dung, Tuyết, Hằng, Lý, Huệ, Phương là những người quen của D ra Ngân hàng rút toàn bộ số tiền mà D vừa chuyển vào tài khoản của các Công ty này. Sau khi rút được tiền, những người này mang toàn bộ số tiền rút được về đưa lại cho D. Khi khách hàng mua hóa đơn GTGT của Công ty Thiên Lộc, Công ty Hoa Việt và Công ty Đức Tâm, D sẽ xuất cho khách hàng hóa đơn không kèm theo giấy giới thiệu và ủy nhiệm chi đã có đủ chữ ký của D, của Nguyễn Văn L, Phạm Thị Thanh Hà, dấu của Công ty Đức Tâm, Công ty Hoa Việt, Công ty Thiên Lộc nhưng chưa ghi thông tin để khi khách hàng mua hóa đơn chuyển tiền theo hóa đơn vào các tài khoản trên của 3 công ty thì khách hàng sẽ dùng giấy giới thiệu và ủy nhiệm chi không của 3 công ty trên rút tiền ra, còn tiền chênh lệch bán hóa đơn khách hàng thanh toán trực tiếp với D.

Để hợp thức hóa việc bán hóa đơn của Công ty Đức Tâm, Công ty Hoa Việt, Công ty Thiên Lộc, D đã sử dụng 04 tài khoản mở tại các Ngân hàng gồm: Tài khoản số 43310000138881; 43310000482001 cùng mở tại Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Từ Sơn; tài khoản số 25610001682034 mở tại ngân hàng BIDV chi nhánh Kinh Bắc; tài khoản số 11900004195 mở tại ngân hàng TMCP Công thương chi nhánh Tiên Sơn, Bắc Ninh.

D đã thuê chị Hương và Phương (không nhớ họ, tên, địa chỉ cụ thể) là hai sinh viên của Trường Cao đẳng công nghệ Bắc Hà, thành phố Từ Sơn làm kế toán thuế cho các Công ty của D. Nhờ chị Lê Thị Liên, Nguyễn Thị Ngọc Thúy, Nguyễn Thị Mỹ, Trần Thị Dung, Lê Thị Tuyết, Nguyễn Thị Hằng, Trần Thị Lý, Nguyễn Thị Kim Huệ, Nguyễn Thị Phương đi rút tiền tại Ngân hàng đưa cho D.

Quá trình mua bán hóa đơn GTGT không D sử dụng sim điện thoại rác và điện thoại nokia đen trắng để tiến hành mua, bán hóa đơn.

1.1. Đối với hành vi mua trái phép hóa đơn GTGT:

*** Đối với Công ty Thiên Lộc:**

Để cân đối với số hóa đơn GTGT không đã bán ra và thực hiện việc kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào, trong năm 2020 D đã liên hệ với người đàn ông tên Thịnh ở Hải Phòng không rõ địa chỉ cụ thể và mua của Thịnh 73 hóa đơn GTGT không với giá 2% của 07 Công ty với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: **91.494.484.286đ**, tiền thuế GTGT là 9.149.448.428đ. Cụ thể:

- 04 (Bốn) hóa đơn GTGT không của **Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Đức Th (gọi tắt là Công ty Đức Th)** số hóa đơn: 263; 272; 284; 295; với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 8.411.302.641 đồng (*tám tỉ bốn trăm mười một triệu ba trăm lẻ hai nghìn sáu trăm bốn mươi đồng*).

- 10 (mười) hóa đơn GTGT không của Công ty TNHH MTV T&M Quốc Tế ký hiệu: QT/19P số hóa đơn: 127; 173; 220; 229; 242; 250; 312; 318; 323; 349 với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 8.654.846.490 đồng (*tám tỉ sáu trăm năm mươi triệu tám trăm bốn mươi sáu nghìn bốn trăm chín mươi đồng*).

- 26 (Hai mươi sáu) hóa đơn GTGT không của **Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Thúy Vinh (gọi tắt là Công ty Thúy Vinh)** ký hiệu: AA/19P số hóa đơn: 1297; 1299; 1334; 1368; 1447; 1617; 1785; 1787; 1817; 1826; 1828; 1834; 1855; 1880; 1894; 1934; 1954; 1965; 1968; 2037; 2060; 2100; 2114; 2138; 2142; 2147; với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 37.219.145.440 đồng (*ba mươi bảy tỉ hai trăm mười chín triệu một bốn trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm bốn mươi đồng*).

- 05 (Năm) hóa đơn GTGT không của Công ty TNHH đầu tư kinh doanh thương mại tổng hợp Khổng Tú Quỳnh (gọi tắt là Công ty Tú Quỳnh) ký hiệu: AA/19P số hóa đơn: 438; 444; 453; 476; 488; với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 4.928.040.970 đồng (*bốn tỉ chín trăm hai mươi tám triệu không trăm bốn mươi nghìn chín trăm bảy mươi đồng*).

- 14 (Mười bốn) hóa đơn GTGT không của Công ty TNHH thương mại xây dựng vận tải Quang Hà (gọi tắt là Công ty Quang Hà) ký hiệu: AA/20P số hóa đơn: 277; 324; 326; 339; 343; 357; 359; 366; 376; 378; 385; 387; 395; 397; với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 14.072.194.814 đồng (*mười bốn tỉ không trăm bảy mươi hai triệu một trăm chín mươi tư nghìn tám trăm mười bốn đồng*).

- 08 (Tám) hóa đơn GTGT không của Công ty TNHH đầu tư phát triển thương mại Hoàng Dũng (gọi tắt là Công ty Hoàng Dũng) ký hiệu: AA/20P số hóa đơn: 103; 118; 262; 275; 326; 358; 489; 500; với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 6.563.038.806 đồng (*Sáu tỉ năm trăm sáu mươi ba triệu không trăm ba mươi tám nghìn tám trăm linh sáu đồng*).

- 06 (Sáu) hóa đơn GTGT không của Công ty TNHH phát triển thương mại dịch vụ Gia Hoàng (gọi tắt là Công ty Gia Hoàng) ký hiệu: GH/18P số hóa đơn: 880; 881; 912; 1203; 1227; 1242; với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 11.645.915.125 đồng (*mười một tỉ sáu trăm bốn mươi lăm triệu chín trăm mười lăm nghìn một trăm hai mươi lăm đồng*).

***Tiến hành điều tra, xác minh về 07 Công ty đã xuất bán hóa đơn không cho D đến nay xác định:**

- Công ty Đức Th không treo biển tên công ty, không có hoạt động kinh doanh tại địa chỉ ghi trong giấy phép kinh doanh. Giám đốc ghi trong giấy phép kinh doanh

là Nguyễn Đức Th, sinh năm 1987 trú tại thôn Tr, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Quá trình điều tra anh Th trình bày từ trước đến nay không thành lập và điều hành Công ty Đức Th, năm 2017 anh Th sử dụng CMTND để đi vay tiền sau đó không lấy lại.

- Công ty Hoàng Dũng không treo biển tên công ty, không kinh doanh tại địa chỉ ghi trong giấy phép kinh doanh, là bãi đất trống. Giám đốc ghi trong giấy phép kinh doanh là Nguyễn Thị Khánh, sinh năm 1986 trú tại thôn Hạ Trang, xã Bát Trang, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Quá trình điều tra chị Khánh trình bày từ trước đến nay không thành lập và điều hành công ty Hoàng Dũng, chỉ làm công nhân bình thường, tháng 7/2020 chị Khánh bị mất CMTND.

- Công ty TNHH MTV T&M Quốc Tế không treo biển tên công ty, không kinh doanh tại địa chỉ ghi trong giấy phép kinh doanh, là bãi đất trống. Giám đốc ghi trong giấy phép kinh doanh là Phạm Trung Kiên, sinh năm 1985 trú tại số 2B/163 Phương Lưu, Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Quá trình điều tra anh Kiên trình bày từ trước đến nay không thành lập và điều hành công ty MTV T &M Quốc Tế, năm 2018 anh Kiên bị mất CMTND.

- Công ty Thúy Vinh không có biển tên công ty, không kinh doanh tại địa chỉ ghi trong giấy phép kinh doanh. Giám đốc ghi trong giấy phép kinh doanh là Nguyễn Đình Hải, sinh năm 1990 trú tại Xuân Áng, thị trấn Trường Sơn, An Lão, thành phố Hải Phòng. Quá trình điều tra xác định anh Hải từ trước đến nay không thành lập và điều hành công ty Thúy Vinh, năm 2017 anh Hải bị mất CMTND.

- Công ty Gia Hoàng không có biển tên công ty, không kinh doanh tại địa chỉ ghi trong giấy phép kinh doanh. Giám đốc ghi trong giấy phép kinh doanh là Đỗ Thị Hạnh, sinh năm 1962 trú tại Trại Chuối, phường Trại Chuối, quận Hồng Bàng, Hải Phòng. Quá trình điều tra xác định bà Hạnh đã bán nhà từ năm 2015, không có mặt tại địa phương, hiện ở đâu không rõ.

- Công ty Quang Hà không có biển tên công ty, không kinh doanh tại địa chỉ ghi trong giấy phép kinh doanh. Giám đốc ghi trong giấy phép kinh doanh là Phạm Minh Ngọc, sinh năm 1991 trú tại số 6B20, TDP Đ Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Quá trình điều tra xác định anh Ngọc không có ở nhà, đi đâu làm gì địa phương không biết.

- Công ty Khổng Tú Quỳnh không có biển tên công ty, không kinh doanh tại địa chỉ ghi trong giấy phép kinh doanh. Giám đốc ghi trong giấy phép kinh doanh là Nguyễn Tuấn Cảnh, sinh năm 1996 trú tại thôn Phương Chữ Nam, xã Trường Thành, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Quá trình điều tra xác định anh Cảnh từ trước đến nay không đứng ra thành lập, điều hành công ty Khổng Tú Quỳnh, năm 2018 anh Cảnh bị mất CMTND.

Ngày 25/7/2023 Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 269 trưng cầu giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định toàn bộ chữ ký ở mục “Người đại diện theo pháp luật của Công ty”. Công ty đầu tư phát triển thương mại Hoàng Dũng. Công ty TNHH đầu tư kinh doanh thương mại tổng hợp Tú Quỳnh. Công ty TNHH thương mại dịch vụ Thúy Vinh. Công ty TNHH một thành viên T&M Quốc Tế.

Ngày 27/7/2023 phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh có kết luận số: 1551/KL-KTHS kết luận:

“- Chữ ký đứng tên Nguyễn Tuấn Cảnh trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A1, A2) so với chữ ký của Nguyễn Tuấn Cảnh trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M1) không phải do cùng một người ký ra.

- Chữ ký đứng tên Nguyễn Đình Hải trên tài liệu cần giám định (ký hiệu từ A3 đến A6) so với chữ ký của Nguyễn Đình Hải trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M2) không phải do cùng một người ký ra.

- Chữ ký đứng tên Phạm Trung Kiên trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A7 đến A10) so với chữ ký của Phạm Trung Kiên trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M3) không phải do cùng một người ký ra.

- Chữ ký đứng tên Nguyễn Thị Khánh trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A11 đến A15) so với chữ ký của Nguyễn Thị Khánh trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M4) không phải do cùng một người ký ra”.

Ngày 08/6/2023 Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 219 trưng cầu giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định toàn bộ chữ ký ở mục “Thủ trưởng đơn vị” của hóa đơn GTGT của Công ty thương mại và dịch vụ Đức Th. Công ty đầu tư phát triển thương mại Hoàng Dũng. Công ty TNHH đầu tư kinh doanh thương mại tổng hợp Tú Quỳnh. Công ty TNHH thương mại dịch vụ Thúy Vinh, Công ty TNHH một thành viên T&M Quốc Tế.

Ngày 12/6/2023 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh ra Công văn số 1229/PC09 trả lời: *“không nhận giám định là tài liệu photocopy nên từ chối việc giám định”.*

1.2. Đối với hành vi bán trái phép hóa đơn GTGT:

Quá trình điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty Hoa Việt và Công ty Đức Tâm, năm 2018 có người đàn ông tên Bắc ở Hải Phòng đến Công ty và có đặt vấn đề mua hóa đơn GTGT không (không có hàng hóa dịch vụ kèm theo) với mục đích hợp thức hóa đầu vào cho Công ty của họ. Thấy việc bán không hóa đơn có lợi nhuận nên D đồng ý bán không hóa đơn cho Bắc để hưởng lợi. D đã bán cho Bắc 04 (Bốn) hóa đơn GTGT với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 12.613.417.846 đồng (*Mười hai tỉ sáu trăm mười ba triệu bốn trăm mười bảy nghìn tám trăm bốn mươi sáu đồng*) của Công ty Đức Tâm cho Công ty TNHH My Hương và 24 (Hai mươi bốn) hóa đơn GTGT với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 19.721.844.000 đồng (*Mười chín tỉ bảy trăm hai mươi một triệu tám trăm bốn mươi bốn nghìn đồng*) của Công ty Hoa Việt cho Công ty TNHH cơ khí Trường Biết. Tổng số D đã bán 28 hóa đơn GTGT không của Công ty Hoa Việt và Công ty Đức Tâm cho 2 Công ty này với giá 0,4% tổng giá trị tiền hàng ghi trên hóa đơn trước thuế là 32.335.261.846 đồng, tiền thuế GTGT là 3.233.526.184 đồng.

Sau khi bán hóa đơn GTGT không cho 2 Công ty này, do lo sợ bị phát hiện D đã tạm ngừng kinh doanh của Công ty Đức Tâm và Công ty Hoa Việt.

*** Đối với Công ty Thiên Lộc**

Quá trình điều hành hoạt động kinh doanh của công ty Thiên Lộc, cũng với thủ đoạn tương tự như mua Hóa đơn GTGT không, trong năm 2020 D đã bán không 201 hóa đơn GTGT của Công ty Thiên Lộc cho 11 doanh nghiệp khác không có hàng hóa dịch vụ kèm theo với giá 2,05% tổng giá trị tiền hàng chưa thuế ghi trên hóa đơn là 90.943.356.823 đồng, tiền thuế GTGT **9.094.335.682 đồng**. Cụ thể như sau:

- **Công ty cổ phần TNHH Đại Anh Khôi** (gọi tắt là Công ty Anh Khôi) có địa chỉ tại thôn Tự Thôn, xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh: D liên hệ qua người phụ nữ tên Thảo (không rõ nhân thân, lai lịch) để bán 07 (Bảy) hóa đơn GTGT với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 116.600.000 đồng (*Một trăm mười sáu triệu sáu trăm nghìn đồng*), tiền thuế GTGT là 11.660.000 đồng.

- **Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Phúc Hưng** (gọi tắt là Công ty Phúc Hưng) có địa chỉ tại số nhà 04, ngõ 24 Cống Tây, cụm 3, xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội: D liên hệ qua người đàn ông tên Tuấn (không rõ nhân thân, lai lịch) để bán 30 (Ba mươi) hóa đơn GTGT với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 7.977.927.374 đồng (*Bảy tỉ chín trăm bảy mươi bảy triệu ba trăm bảy bốn đồng*), tiền thuế GTGT là 797.792.737 đồng.

- **Công ty TNHH JM & HEAL THY LIFE** có địa chỉ tại Cụm 4, thôn Vĩnh Kỳ, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội: D liên hệ qua người đàn ông không nhớ tên (không rõ nhân thân, lai lịch) để bán 06 (Sáu) hóa đơn GTGT với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 6.252.841.047 đồng (*Sáu tỉ hai trăm năm mươi hai triệu tám trăm bốn một nghìn không trăm bốn bảy đồng*).

- **Công ty TNHH HM ALTECH VINACÓ** địa chỉ tại CCN Khắc Niệm, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh: D liên hệ qua người đàn ông tên là Tuấn (không rõ nhân thân, lai lịch) để bán 02 (Hai) hóa đơn GTGT với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 240.500.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi triệu năm trăm nghìn đồng*), tiền thuế GTGT là 24.050.000 đồng.

- **Công ty cổ phần đầu tư và khai thác Ninh Giang** có địa chỉ tại số 343, đường Nguyễn Thị Lưu 2, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang: D liên hệ qua người đàn ông tên là Tuấn (không rõ nhân thân, lai lịch) để bán 03 (Ba) hóa đơn GTGT với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 8.419.789.500 đồng (*Tám tỉ bốn trăm mười chín triệu bảy trăm tám chín nghìn năm trăm đồng*), tiền thuế GTGT là 841.978.950 đồng.

- **Công ty TNHH NTD ONE VIỆT NAM** có địa chỉ tại số 35, ngõ 35 đường Chùa Đ, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên: D liên hệ qua người đàn ông tên là Tuấn (không rõ nhân thân, lai lịch) để bán 12 (mười hai) hóa đơn GTGT với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 3.162.492.285 đồng (*Ba tỉ một trăm sáu mươi hai triệu bốn trăm chín hai nghìn hai trăm tám năm đồng*), tiền thuế GTGT là 316.249.228 đồng.

- **Công ty TNHH đầu tư và kinh doanh thương mại Anh Đức** có địa chỉ tại số 11, ngõ 36 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội: D liên hệ qua người đàn ông tên là Tuấn (không rõ nhân thân, lai lịch) để bán 03 (Ba) hóa đơn GTGT với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 249.269.200 đồng (*Hai trăm bốn mươi triệu hai trăm sáu mươi chín nghìn hai trăm đồng*), tiền thuế GTGT là 24.926.920 đồng.

- **Công ty TNHH và dịch vụ Hoa Ban** (gọi tắt là Công ty Hoa Ban) có địa chỉ tại đường Bình Than, khu Bồ Sơn, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh: D liên hệ qua người đàn ông tên Tuấn (không rõ nhân thân, lai lịch) để bán 11 hóa đơn GTGT với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là 193.080.000 đồng (*Một trăm chín mươi ba triệu không trăm tám mươi nghìn đồng*), tiền thuế là 19.308.000 đồng.

- **Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Đại Phú Cường**(gọi tắt là Công ty Đại Phú Cường) có địa chỉ tại khu đô thị Đền Đô, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh: D liên hệ qua người đàn ông tên Tuấn (không rõ nhân thân, lai lịch) để bán 28 hóa đơn GTGT với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là 33.632.395.217 đồng(*ba mươi ba tỷ sáu trăm ba hai triệu ba trăm chín năm nghìn hai trăm mười bảy đồng*), tiền thuế GTGT là 3.363.239.521 đồng.

- **Công ty cổ phần xuất nhập khẩu đồ gỗ Thiên Minh** (gọi tắt là công ty Thiên Minh)có địa chỉ tại khu phố Đông Phúc, phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh: D liên hệ qua người đàn ông tên Tuấn (không rõ nhân thân, lai lịch) để bán 96 hóa đơn GTGT với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là 30.698.462.200 đồng (*ba mươi tỷ sáu trăm chín tám triệu bốn trăm sáu hai nghìn hai trăm đồng*), tiền thuế GTGT là 3.069.846.220 đồng.

- **Công ty TNHH xây dựng và thương mại ACA** có địa chỉ tại tổ 05, phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên: D liên hệ qua người đàn ông tên Tuấn (không rõ nhân thân, lai lịch) để bán 03 số hóa đơn GTGT không với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là 1.118.190.000 đồng (một tỷ một trăm mười tám nghìn một trăm chín mươi nghìn đồng), tiền thuế GTGT là 111.819.000 đồng.

*** Quá trình điều tra đối với các doanh nghiệp trên đến nay xác định:**

Chị Dương Thị Thanh H, sinh năm 1978 trú tại phòng 1804 tòa B khu NOCC V, phường Tr, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội giám đốc công ty My Hương trình bày: Năm 2019 chị H có mua hàng hóa của công ty Đức Tâm là cát đen phục vụ công trình xây dựng của công ty thông qua một người đàn ông không rõ họ tên qua điện thoại. Sau khi thống nhất giá cả thì người này chở thùng vật liệu đến công trình và cấp cho chị H các loại giấy tờ và hóa đơn của công ty Đức Tâm. Chị H mua hàng hóa có thật và đã kê khai hóa đơn đầu vào cho công ty My Hương.

Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1986 trú tại nhà 2002, SC V, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh là giám đốc công ty cơ khí Trường Biết trình bày: năm 2018, 2019 chị V có mua hàng hóa là sắt thép thành phẩm của Công ty Hoa Việt để phục vụ sản xuất cho công ty của chị V thông qua một người tên T năm 2018 mới nhập hàng của Hoa Việt. Sau khi thống nhất đặt hàng T cho xe chở hàng đến, sau khi cân hàng đầy đủ thì chuyển tiền vào tài khoản của công ty Hoa Việt. Việc mua bán hàng hóa là có thật và đã kê khai hóa đơn đầu vào cho công ty Trường Biết.

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1971 trú tại cụm 2, xã L, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội là giám đốc Công ty TNHH JM & HEAL THY LIFE xác định: hiện công ty đã nghỉ kinh doanh do làm ăn thua lỗ: Năm 2020 tôi mua hàng hóa của công ty Thiên Lộc qua một người đàn ông không nhớ tên 06 lần trong đó có 3 hóa đơn không kê khai thuế vì công ty xuất hóa đơn không đúng chủng loại, số lượng chị Hiền yêu cầu còn lại 03 hóa đơn chị H đã kê khai thuế đầu vào. Việc mua bán hàng hóa là có thật.

- Anh Hoàng Tiến D, sinh năm 1993 trú tại tổ dân phố 11, phường Nam Thanh, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên là giám đốc Công ty Hoa Ban Việt Nam trình bày: Công ty Hoa Ban thành lập tháng 6/2019 và dừng hoạt động từ tháng 2/2020 đến nay. Quá trình hoạt động anh D không mua hóa đơn GTGT không với Công ty Thiên Lộc, không nhập hàng hóa của Công ty Thiên Lộc. Sau đó, anh Dương không có mặt tại

nơi cư trú nên cơ quan điều tra chưa tiến hành xác minh làm rõ được Công ty Hoa Ban Việt Nam có mua hóa đơn GTGT không của Công ty Thiên Lộc không.

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1982 trú tại khu phố Tr, phường Ch, thành phố Từ Sơn, Bắc Ninh là giám đốc công ty đồ gỗ Thiên Minh và công ty Đại Phú Cường trình bày: Sau đại dịch covid 19 kinh doanh thua lỗ nên tôi đã nghỉ hết hoạt động kinh doanh. Việc anh H mua hàng hóa của công ty Thiên Lộc là có hàng hóa thật. Sau khi nghỉ kinh doanh toàn bộ hồ sơ, sổ sách, sổ hóa đơn liên quan đến việc kinh doanh khi nghỉ anh Hán dọn trụ sở, thuê người dọn dẹp nên đã thất lạc và bị mất nên anh Hán không cung cấp được toàn bộ hóa đơn mua hàng của 2 công ty trên với công ty Thiên Lộc.

Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với giám đốc của 7 công ty mua hóa đơn GTGT của Công ty Thiên Lộc còn lại gồm: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1990 trú tại khu T, Phường N, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh là giám đốc công ty Đại Anh Khôi; Chị Nguyễn Ngọc A sinh năm 1982 trú tại số 3, ngách 36 ngõ 217 Trần Phú, phường Văn Quán, Hà Đ, Hà Nội là giám đốc công ty Anh Đức; Chị Phạm Thị V Anh, sinh năm 1980 trú tại số 5, Tiền An, Bắc Ninh là kế toán của công ty TNHH HM ALTECH VINA; Anh Đinh Huy H, sinh năm 1970 trú tại số 343 Đ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang là giám đốc công ty Ninh Giang; Anh Đặng Duy T sinh năm 1980 tại Cụm 3, xã L, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội giám đốc công ty Phúc Hưng; Chị Bùi Thị D, sinh năm 1982 trú tại tổ 7, Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội là kế toán được ủy quyền của anh Nguyễn Tiến D giám đốc công ty NTD ONE; Anh Mai Văn Ch, sinh năm 1979 trú tại số nhà 73A, tổ 12, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên là giám đốc công ty ACA. Chị Ngọc A, chị Vân A, anh H, anh T, anh T, anh Ch, chị D đều trình bày: Năm 2020 có người thanh niên tự giới thiệu tên là T, người tên là Th có gọi điện đến Công ty của anh chị giới thiệu là nhân viên của công ty Thiên Lộc chào bán các mặt hàng sắt, thép, vật liệu xây dựng... Do có nhu cầu mua các mặt trên để phục vụ hoạt động của công ty nên trong năm 2020 các anh chị có lấy số điện thoại của người này, sau khi trao đổi giá cả và nhận được hàng thì anh, chị chuyển tiền qua số tài khoản ngân hàng của Công ty Thiên Lộc. Việc mua bán hàng hóa là có thật. Chị Ngọc A, chị H, chị V A, anh H, anh T, anh T, chị D đã cho quyết toán thuế đối với những sổ hóa đơn này.

1.3 Về số tiền hưởng lợi từ việc mua bán trái phép hóa đơn:

Với việc bán hóa đơn không của Công ty Hoa Việt, Công ty Đức Tâm với giá bằng 0,4% tổng giá trị tiền hàng chưa thuế ghi trên hóa đơn (không mua hóa đơn đầu vào) và việc mua hóa đơn đầu vào của công ty Thiên Lộc với giá trị bằng 2%/tổng giá trị tiền hàng chưa thuế ghi trên hóa đơn, bán ra với giá trị bằng 2,05%/tổng giá trị tiền hàng chưa thuế ghi trên hóa đơn như đã nêu trên, Nguyễn Văn D đã được hưởng lợi như sau:

- Số tiền hưởng lợi từ việc bán không 28 sổ hóa đơn đầu ra của Công ty Hoa Việt, Công ty Đức Tâm, D thu lợi là $32.335.261.846đ \times 0,4\% = 129.341.047$ đồng

- Số tiền mua không 73 sổ hóa đơn đầu vào của Công ty Thiên Lộc là: $91.494.484.286$ đồng $\times 2\% = 1.829.889.685$ đồng

- Số tiền bán không 201 sổ hóa đơn đầu ra của Công ty Thiên Lộc là $90.943.356.823đ \times 2,05\% = 1.864.338.815$ đồng.

Số tiền D hưởng lợi từ việc bán không hóa đơn đầu ra của Công ty Thiên Lộc là 34.449.130 đồng

Tổng số tiền D được hưởng lợi là: 163.790.177 đồng (*một trăm sáu mươi ba triệu bảy trăm chín mươi nghìn một trăm bảy bảy đồng*).

Với hành vi trên tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKSTS ngày 27/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Mua bán trái phép hóa đơn” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 203 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu là đúng. Bị cáo xác định với hành vi như vậy nay bị truy tố, xét xử theo tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, không có oan sai gì; xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố giữ nguyên bản Cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 27/3/2025. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Mua bán trái phép hóa đơn”

Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 203; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn Lực từ 250.000.000đ đến 300.000.000đ sung quỹ nhà nước

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính của D là **163.790.177** đồng. Xác nhận bị cáo đã nộp 80.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004252 ngày 14/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo không tham gia tranh luận gì với quan điểm của Kiểm sát viên. Bị cáo chỉ xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Từ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của cá nhân, tổ chức có liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Năm 2009, Nguyễn Văn D có thành lập Công ty TNHH Đức Tâm. Năm 2013, D nhờ cậu ruột là Nguyễn Văn L đứng tên giám đốc Công ty TNHH sản xuất và thương mại Hoa Việt và năm 2019 nhờ chị Trần Thị Thanh Hà đứng tên giám đốc Công ty TNHH sản xuất và thương mại Thiên Lộc. Tuy nhiên, toàn bộ hoạt động của 03 công ty nêu trên đều do D trực tiếp điều hành, quản lý. Từ năm 2018 đến năm 2020, D đã bán tổng số 229 hóa đơn GTGT không (không có hàng hóa dịch vụ kèm theo) cho các

doanh nghiệp khác, cụ thể: năm 2018, năm 2019 D bán 28 hóa đơn GTGT không của Công ty Đức Tâm, Công ty Hoa Việt cho 2 doanh nghiệp là Công ty My Hương, Công ty Trường Biệt với giá 0,4 % tổng giá trị tiền hàng chưa thuế, thu lời 129.341.047 đồng. Do D không mua được hóa đơn không để hợp thức hóa đầu vào cho Công ty Đức Tâm và Công ty Hoa Việt nên sau khi bán hóa đơn không của hai Công ty này D đã ngừng hoạt động của Công ty Đức Tâm và Công ty Hoa Việt.

Năm 2020, D bán 201 hóa đơn GTGT không của Công ty Thiên Lộc với giá 2,05% tổng giá trị tiền hàng chưa thuế là 90.943.356.823đ cho Công ty Đại Anh Khôi; Công ty Phúc Hưng; Công ty TNHH JM & HEAL THY LIFE; Công ty TNHH HM ALTECH VINA; Công ty cổ phần đầu tư và khai thác Ninh Giang; Công ty TNHH NTD ONE Việt Nam; Công ty Anh Đức; Công ty Đại Phú Cường; Công ty Đồ gỗ Thiên Minh; Công ty Hoa Ban Việt Nam, Công ty ACA. Để hợp thức hóa số hóa đơn đã bán, D đã mua 73 số hóa đơn của 07 Công ty gồm: Công ty Đức Th; Công ty TNHH MTV T&M Quốc tế; Công ty Thúy Vinh; Công ty Tú Quỳnh; Công ty Hoàng Dũng; Công ty Hoàng Gia; Công ty Quang Hà với giá 2%/tổng số tiền hàng chưa thuế với tổng giá trị tiền hàng ghi trên 73 hóa đơn là 91.494.484.286 đồng. Do vậy, D được hưởng lợi từ việc bán hóa đơn GTGT không của Công ty Thiên Lộc là 34.449.130 đồng.

Tổng số tiền D được hưởng lợi từ việc mua bán hóa đơn là 163.790.177 đồng

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép hóa đơn” được quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 203 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn truy tố và đề nghị xét xử bị cáo Nguyễn Văn Lực về tội “Mua bán trái phép hóa đơn” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 203 Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác, có căn cứ pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước cũng như việc quản lý hóa đơn, chứng từ của các cơ quan Nhà nước. Do vậy cần xử lý nghiêm bị cáo bằng luật hình sự để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo đã nộp lại một phần số tiền thu lời bất chính nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi xem xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính để tăng thu ngân sách Nhà nước cũng có thể giúp bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với số tiền thu lợi bất chính cần truy thu của bị cáo nộp Ngân sách Nhà nước.

[5] Liên quan trong vụ án này có:

Đối với chiếc điện thoại D sử dụng liên lạc với Tuấn, Thịnh, Bắc để mua bán hóa đơn với các Công ty khi liên hệ với những người này D đều dùng sim rác, sau khi ngừng hoạt động D đã vứt sim và điện thoại đi nên không giao nộp được cho Cơ quan

điều tra. Những người này D cũng không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với dấu của các Công ty Đức Tâm, Công ty Hoa Việt, Công ty Thiên Lộc sau khi các Công ty này ngừng hoạt động D đã làm mất nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Đối với anh Trần Văn Đ, Nguyễn Văn L, chị Trần Thị Thanh Hà là những người được D nhờ đứng tên giám đốc Công ty Đức Tâm, Công ty Hoa Việt và Công ty Thiên Lộc. Quá trình đứng tên giám đốc L và Hà không được bàn bạc, không tham gia điều hành, không được hưởng lợi, không biết gì về hành vi mua bán trái phép hóa đơn của D. Do vậy, không đưa những người này vào tham gia tố tụng trong vụ án và cơ quan điều tra đã giáo dục, nhắc nhở là phù hợp.

Đối với các đối tượng Trần Thị Lý, Nguyễn Thị Kim Huệ, Nguyễn Thị Phương, Lê Thị Liên, Nguyễn Thị Ngọc Thúy, Nguyễn Thị Mỹ, Trần Thị Dung, Lê Thị Tuyết, Nguyễn Thị Hằng, Lê Thị Nhung là người đi nộp, rút tiền cho các Công ty của D quản lý. Quá trình điều tra xác định những người này đều không biết gì về hành vi phạm tội của bị cáo, không trao đổi, bàn bạc và không hưởng lợi gì từ việc mua bán trái phép hóa đơn của D nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp và cũng không đưa họ vào tham gia tố tụng trong vụ án với tư cách người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Đối với chị Hương và Phương là kế toán báo cáo thuế cho Công ty Đức Tâm, Công ty Hoa Việt, Công ty Thiên Lộc. D khai quá trình thuê Hương và Phương làm kế toán thì hàng tháng D đưa hóa đơn, chứng từ cho Phương và Hương làm, mỗi tháng D trả cho Phương và Hương 2.000.000 đồng bằng tiền mặt. Thời gian đã lâu D không nhớ Phương và Hương quê quán ở đâu, sau khi Công ty ngừng hoạt động D cũng xóa sổ liên hệ. Do đó Cơ quan điều tra không tiến hành điều tra làm rõ được.

Đối với người thanh niên tên Bắc là người liên hệ với D để mua hóa đơn GTGT không của công ty Đức Tâm, công ty Hoa Việt, người đàn ông tên Thịnh mà D liên hệ để mua hóa đơn GTGT không của công ty Thiên Lộc. Quá trình điều tra xác định D không lưu giữ SĐT liên hệ, không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể của những người này, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với người tên Thảo, người đàn ông tên Tuấn mà các công ty đã mua hóa đơn GTGT không của công ty Đức Tâm, Công ty Hoa Việt, Công ty Thiên Lộc khai là mua qua những người này. Quá trình điều tra đến nay chưa xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể của những người này. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với 12 doanh nghiệp đã mua hóa đơn GTGT không của D đã kê khai hóa đơn GTGT đầu vào gồm: Công ty My Hương; Công ty Trường Biệt; Công ty Đại Anh Khôi; Công ty Phúc Hưng; Công ty TNHH JM & HEAL THY LIFE; Công ty TNHH HM ALTECH VINA; Công ty cổ phần đầu tư và khai thác Ninh Giang; Công ty TNHH NTD ONE Việt Nam; Công ty Anh Đức; Công ty Đại Phú Cường; Công ty Đồ gỗ Thiên Minh; Công ty ACA. Giám đốc và kế toán của các công ty này đều khẳng định có mua hàng hóa thật; riêng Công ty Hoa Ban Việt Nam do ông Dương làm giám đốc không thừa nhận việc mua bán hàng hóa với công ty Thiên Lộc nhưng sau đó không có mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra chưa làm rõ được. Với những tài liệu có trong hồ sơ chưa có đủ căn cứ để xác định những Công ty này có

hành vi mua bán hóa đơn hoặc trốn thuế. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã có công văn gửi đến các cơ quan thuế nơi đặt trụ sở của những công ty nêu trên để kiểm tra, xác minh xử lý các hóa đơn theo quy định.

Đối với các Công ty bán hóa đơn GTGT không cho Công ty Thiên Lộc. Cơ quan điều tra có công văn gửi Cơ quan Thuế và Cơ quan Cảnh sát điều tra tại địa phương nơi các Công ty đăng ký và nộp thuế để tiếp tục xem xét xử lý theo thẩm quyền là phù hợp.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng điểm d, đ khoản 2, khoản 3 Điều 203; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự; Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Mua bán trái phép hóa đơn”.

Xử phạt: Nguyễn Văn D 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

3. Truy thu, nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 163.790.177 đồng của bị cáo D. Xác nhận bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 80.000.000 đồng tại biên lai thu tiền số: 0004252 ngày 14/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Từ Sơn;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Hoàn

